



TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH TỈNH AN GIANG
AN GIANG INVESTMENT, TRADE AND TOURISM PROMOTION CENTER



AN GIANG

TIỀM NĂNG VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ

AN GIANG - POTENTIALS AND INVESTMENT OPPORTUNITIES



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN
VIỆT NAM NEWS AGENCY PUBLISHING HOUSE



MỤC LỤC CONTENTS

| | |
|----|------------------------------------------------------------------------------|
| 04 | LỜI GIỚI THIỆU |
| 05 | INTRODUCTION |
| 08 | CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TỈNH AN GIANG (GIAI ĐOẠN 2025 - 2026) |
| 08 | ECONOMIC DEVELOPMENT INDICATORS OF AN GIANG PROVINCE (PERIOD 2025 - 2026) |
| 12 | TỔNG QUAN VỀ TỈNH AN GIANG |
| 12 | OVERVIEW OF AN GIANG PROVINCE |
| 13 | Điều kiện tự nhiên |
| 13 | Natural Conditions |
| 15 | Tài nguyên thiên nhiên |
| 15 | Natural Resources |
| 22 | Điều kiện xã hội |
| 22 | Social Conditions |
| 29 | Cơ sở hạ tầng |
| 29 | Infrastructure |
| 33 | Tình hình kinh tế tỉnh An Giang năm 2025 |
| 33 | Economic situation of An Giang province in 2025 |
| 35 | KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ |
| 35 | INDUSTRIAL ZONES AND ECONOMIC ZONES |
| 51 | CỤM CÔNG NGHIỆP |
| 51 | INDUSTRIAL CLUSTERS |
| 54 | NGÀNH HÀNG ĐẶC TRƯNG |
| 54 | KEY ECONOMIC SECTORS |
| 62 | DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ |
| 62 | LIST OF INVESTMENT PROJECTS CALLING FOR INVESTMENT |
| 63 | CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ |
| 63 | INVESTMENT INCENTIVES AND SUPPORT POLICIES |
| 64 | THÔNG TIN LIÊN HỆ |
| 64 | CONTACT INFORMATION |

AN GIANG

TIỀM NĂNG VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ

**AN GIANG - POTENTIALS
AND INVESTMENT OPPORTUNITIES**

Lời giới thiệu

Tỉnh An Giang thuộc vùng kinh tế trọng điểm của Đồng bằng sông Cửu Long. Phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, phía Đông Bắc giáp tỉnh Đồng Tháp, phía Đông Nam giáp thành phố Cần Thơ, phía Nam giáp tỉnh Cà Mau, phía Tây giáp Vịnh Thái Lan, bao gồm các đảo và quần đảo như: Quần đảo Thổ Chu, đảo Phú Quốc, quần đảo Nam Du, Hòn Sơn, Hòn Nghệ...

Tỉnh An Giang có khí hậu nhiệt đới ôn hòa, là trung tâm sản xuất lúa gạo lớn nhất khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước, cùng với nguồn nguyên liệu thủy hải sản dồi dào, đồng thời là điều kiện lý tưởng để phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến và các ngành dịch vụ phụ trợ... Không những thế, An Giang còn có vị trí địa lý chiến lược đặc biệt quan trọng, với đường bờ biển dài khoảng 200 km và hơn 148 km đường bộ tiếp giáp với Vương quốc Campuchia, An Giang có địa hình đa dạng, thuận lợi giao thương quốc tế qua cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc và 03 cửa khẩu quốc tế đường bộ là: Vĩnh Xương, Tịnh Biên, Hà Tiên và các cửa khẩu phụ; là đầu mối giao thương của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, kết nối với thành phố Hồ Chí Minh, Phnom Penh và Vịnh Thái Lan.

Để phát huy những tiềm năng, thế mạnh của địa phương, An Giang đã nỗ lực tạo điều kiện thuận lợi cho môi trường đầu tư kinh doanh, nhất quán trong thực thi chính sách, cung cấp nguồn nhân lực, đảm bảo hạ tầng, các dịch vụ thiết yếu, tăng cường đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp - nhà đầu tư để tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc... hướng đến mục tiêu đưa An Giang trở thành điểm đến hấp dẫn với môi trường đầu tư thông thoáng, năng động, sáng tạo và hiệu quả.

Tất cả những yếu tố thiên tạo hội tụ đặc biệt, là thế mạnh tạo nên một An Giang có tiềm năng vượt trội khác biệt, là cơ hội tuyệt vời cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp đến với An Giang để đầu tư, phát triển và phồn thịnh.



Khu lấn biển Phú Cường
Phu Cuong Reclaimed Area



*Toàn cảnh Long Xuyên
Panoramic View of Long Xuyen*

Introduction

An Giang Province is part of the key economic zone in the Mekong Delta region. It borders the Kingdom of Cambodia to the north, Dong Thap Province to the northeast, Can Tho City to the southeast, Ca Mau Province to the south, and the Gulf of Thailand to the west, encompassing several islands and archipelagos such as Tho Chu Archipelago, Phu Quoc Island, Nam Du Archipelago, Son Island, and Nghe Island.

An Giang enjoys a mild tropical climate and serves as one of the largest rice-producing centers in both the Mekong Delta and the entire country. The province possesses abundant aquatic resources and favorable natural conditions for developing high-tech agriculture, food processing industries, and supporting services. In addition, An Giang holds a particularly strategic geographical position, with a coastline of approximately 200 kilometers and over 148 kilometers of land border with the Kingdom of Cambodia. The province's diverse terrain facilitates international trade through Phu Quoc International Airport, and three international land border gates, namely Vinh Xuong, Tinh Bien, and Ha Tien, along with several auxiliary gates. It serves as a major trade hub in the Mekong Delta, connecting Ho Chi Minh City, Phnom Penh, and the Gulf of Thailand.

To capitalize on its local strengths and potential, An Giang has made continuous efforts to create a favorable business and investment environment. The province remains consistent in policy implementation, ensures human resource development, infrastructure, and essential services, and strengthens dialogue between authorities, enterprises, and investors to promptly address challenges, aiming to make An Giang an attractive destination characterized by openness, dynamism, creativity, and efficiency.

All these natural and strategic advantages together form the foundation of a uniquely potential An Giang - a land of exceptional opportunities for investors and enterprises to grow, prosper, and succeed.

DANH SÁCH 102 XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU CỦA TỈNH AN GIANG
LIST OF 102 COMMUNES, WARDS, SPECIAL ZONES OF AN GIANG PROVINCE

(Nghị quyết 202/2025/QH15 và Nghị quyết 1654/NQ-UBTVQH15 năm 2025)
(According to Resolution No. 202/2025/QH15 and Resolution No. 1654/NQ-UBTVQH15 of 2025)

ĐỒ HOA TỈNH AN GIANG TRONG LÃNH THỔ VIỆT NAM
GRAPHICS OF AN GIANG PROVINCE WITHIN THE TERRITORY OF VIETNAM



AN GIANG TRONG KHU VỰC ĐBSCL
AN GIANG IN THE MEKONG DELTA REGION



- | | | |
|-------------------------|----------------------|-----------------------|
| 1. Xã An Phú | 35. Xã Long Điền | 69. Xã Thanh Đông |
| 2. Xã Vĩnh Hậu | 36. Xã Nhơn Mỹ | 70. Xã Thanh Lộc |
| 3. Xã Nhơn Hội | 37. Xã Long Kiên | 71. Xã Châu Thành |
| 4. Xã Khánh Bình | 38. Xã Thoại Sơn | 72. Xã Bình An |
| 5. Xã Phú Hữu | 39. Xã Ốc Oe | 73. Xã Hòn Đất |
| 6. Xã Tân An | 40. Xã Định Mỹ | 74. Xã Sơn Kiên |
| 7. Xã Châu Phong | 41. Xã Phú Hòa | 75. Xã Mỹ Thuận |
| 8. Xã Vĩnh Xương | 42. Xã Vĩnh Trạch | 76. Xã Hòa Điền |
| 9. Xã Phú Tân | 43. Xã Tây Phú | 77. Xã Kiên Lương |
| 10. Xã Phú An | 44. Xã Vĩnh Bình | 78. Xã Giang Thành |
| 11. Xã Bình Thành Đông | 45. Xã Vĩnh Thuận | 79. Xã Vĩnh Điều |
| 12. Xã Chợ Vàm | 46. Xã Vĩnh Phong | 80. Phường Long Xuyên |
| 13. Xã Hòa Lạc | 47. Xã Vĩnh Hòa | 81. Phường Bình Đức |
| 14. Xã Phú Lâm | 48. Xã U Minh Thượng | 82. Phường Mỹ Thới |
| 15. Xã Châu Phú | 49. Xã Đông Hòa | 83. Phường Châu Đốc |
| 16. Xã Mỹ Đức | 50. Xã Tân Thành | 84. Phường Vĩnh Tế |
| 17. Xã Vĩnh Thành Trung | 51. Xã Đông Hưng | 85. Phường Tân Châu |
| 18. Xã Bình Mỹ | 52. Xã An Minh | 86. Phường Long Phú |
| 19. Xã Thanh Mỹ Tây | 53. Xã Văn Khánh | 87. Phường Tịnh Biên |
| 20. Xã An Cư | 54. Xã Tây Yên | 88. Phường Thới Sơn |
| 21. Xã Núi Cấm | 55. Xã Đông Thái | 89. Phường Chi Lăng |
| 22. Xã Ba Chúc | 56. Xã An Biên | 90. Phường Vĩnh Thới |
| 23. Xã Trí Tôn | 57. Xã Định Hòa | 91. Phường Rach Giá |
| 24. Xã Ô Lâm | 58. Xã Gò Quao | 92. Phường Hà Tiên |
| 25. Xã Cờ Tô | 59. Xã Vĩnh Hòa Hưng | 93. Phường Tô Châu |
| 26. Xã Vĩnh桂花 | 60. Xã Vĩnh Tuy | 94. Đặc khu Kiên Hải |
| 27. Xã An Châu | 61. Xã Giồng Riềng | 95. Đặc khu Phú Quốc |
| 28. Xã Bình Hòa | 62. Xã Thanh Hưng | 96. Đặc khu Thổ Châu |
| 29. Xã Cấn Đăng | 63. Xã Long Thành | 97. Xã Mỹ Hòa Hưng |
| 30. Xã Vĩnh Hạnh | 64. Xã Hòa Hưng | 98. Xã Bình Giang |
| 31. Xã Vĩnh An | 65. Xã Ngoc Chúc | 99. Xã Bình Sơn |
| 32. Xã Chợ Mới | 66. Xã Hòa Thuận | 100. Xã Hòn Nghệ |
| 33. Xã Cù Lao Giêng | 67. Xã Tân Hội | 101. Xã Sơn Hải |
| 34. Xã Hội An | 68. Xã Tân Hiệp | 102. Xã Tiên Hải |

BIỂN TÂY NAM
Southwestern Sea

✦ Diện tích tự nhiên: **9.888,91 km²**
Natural area: 9,888.91 km²

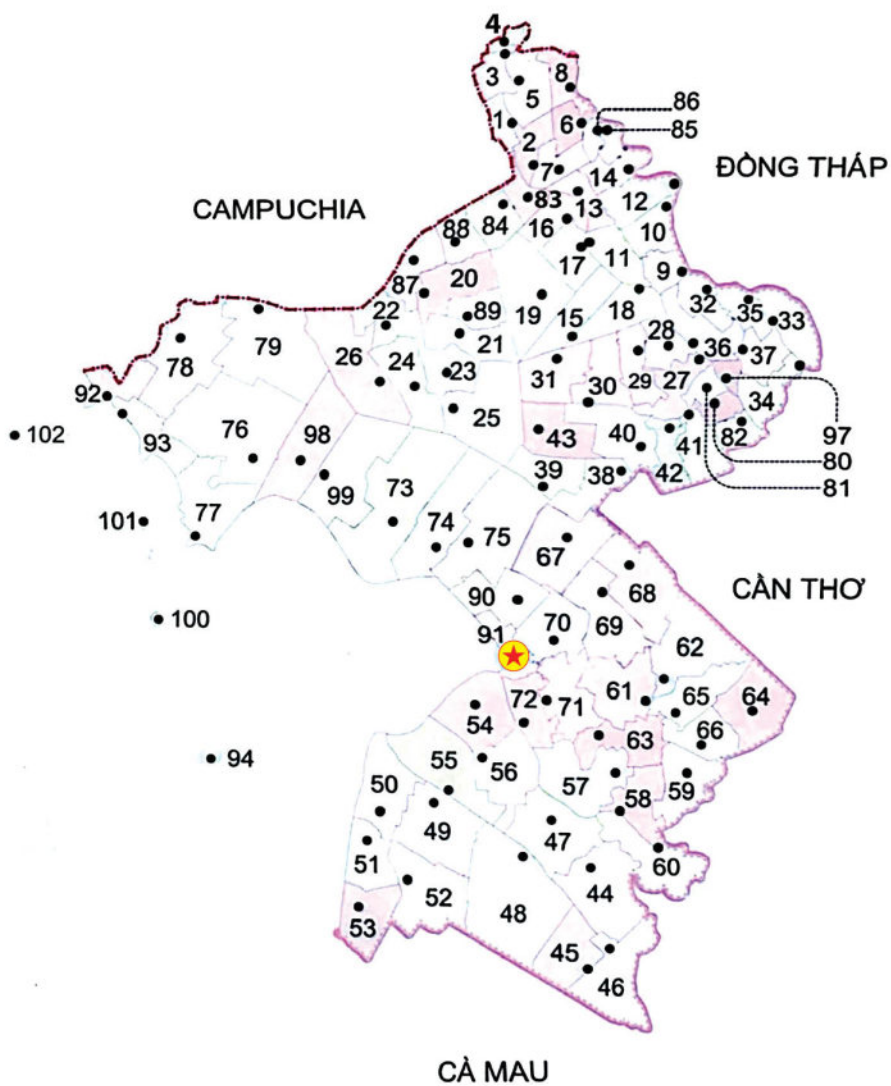
✦ Quy mô dân số: **4.952.238 người**
Population scale: 4,952,238 people

Chú giải/Note

- ☀️ Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính tỉnh An Giang
Location of An Giang Provincial Political - Administrative Center
- Nơi đặt trung tâm chính trị - hành chính cấp xã
Location of Commune-Level Political - Administrative Centers

96





CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TỈNH AN GIANG (GIAI ĐOẠN 2025 - 2026)

ECONOMIC DEVELOPMENT INDICATORS OF
AN GIANG PROVINCE (PERIOD 2025 - 2026)



CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ (GIAI ĐOẠN 2025 - 2026)

Key Economic Development Targets (Period 2025 - 2026)

ƯỚC NĂM 2025
ESTIMATE FOR 2025**KẾ HOẠCH NĂM 2026**
PLAN FOR 2026**Tốc độ tăng trưởng GRDP**
GRDP Growth RateNăm **2025** ước tăng: **8,17%/năm**.In **2025**: Estimated increase
of **8.17%** per year.Năm **2026**: **10,37%/năm**.In **2026**: **10.37%** per year.**GRDP bình quân đầu người**
GRDP per CapitaNăm **2025** ước là:**80,75** triệu đồng/người/năm.In **2025**: Estimated atVND **80.75** million per person per year.Năm **2026**:Tăng **10,37%** so với năm **2025**.In **2026**: Expected to increaseby **10.37%** compared to **2025**.**Tổng thu ngân sách**
Total State Budget RevenueNăm **2025** ước đạt:**22.746** tỷ đồng/năm.In **2025**: Estimated atVND **22,746** billion per year.Năm **2026**:Trên **25.000** tỷ đồng/năm.In **2026**:Over VND **25,000** billion per year.**Vốn đầu tư**
Investment CapitalNăm **2025** ước đạt:**85.988,80** tỷ đồng/năm.In **2025**: Estimated atVND **85,988.80** billion per year.Năm **2026**:**108.000** tỷ đồng/năm.In **2026**:VND **108,000** billion per year.

ƯỚC NĂM 2025
ESTIMATE FOR 2025

KẾ HOẠCH NĂM 2026
PLAN FOR 2026



Tổng sản lượng lúa Total Rice Output

Năm **2025** ước đạt:
Trên **8,87** triệu tấn/năm.
In **2025**: Estimated at
over **8.87** million tons per year.

Năm **2026**:
8,66 triệu tấn/năm.
In **2026**:
8.66 million tons per year.



Tổng kim ngạch xuất khẩu Total Export Turnover

Năm **2025** ước đạt:
9.967,34 triệu USD/năm.
In **2025**: Estimated at
USD **9,967.34** million per year.

Năm **2026**:
Tăng **10,37%** so với năm **2025**.
In **2026**: Expected to increase
by **10.37%** compared to **2025**.



Tổng lượt khách du lịch Total Tourist Arrivals

Năm **2025** ước đón:
23,617 triệu lượt khách du lịch.
In **2025**: Expected to welcome
23.617 million visitors.

Năm **2026**:
Trên **24** triệu lượt khách du lịch.
In **2026**:
Over **24** million visitors.

Tốc độ tăng trưởng bình quân
giai đoạn **2021 - 2025**,
ước đạt: **9,39%/năm**.

Average Growth Rate in the
period **2021 - 2025**, estimated
at **9.39%/year**.

CƠ SỞ HẠ TẦNG Infrastructure

Cơ sở hạ tầng An Giang từ y tế, viễn thông, điện, nước cho đến hệ thống giao thông đường bộ, đường hàng không, đường thủy, cảng biển và cửa khẩu tương đối hoàn thiện và đồng bộ, rất thuận lợi trong đầu tư và giao thương.

An Giang's infrastructure, including healthcare, telecommunications, electricity, water supply, road, air, waterway, seaport, and border gate systems, is relatively well-developed and synchronized, creating highly favorable conditions for investment and trade activities.



Đường đến An Giang/Transportation to An Giang

Đường hàng không:

- Cảng hàng không Rạch Giá
- Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc

Đường bộ:

- *Quốc lộ:* Quốc lộ 1, quốc lộ 30, quốc lộ 50, quốc lộ 61, quốc lộ 63, quốc lộ 80, quốc lộ 91.
- *Bến xe:* Bến xe khách tỉnh An Giang, bến xe Rạch Giá, bến xe Tịnh Biên, bến xe Châu Đốc, bến xe Long Xuyên.

Đường thủy:

Sông Tiền, sông Hậu, sông Cái Lớn, sông Cái Bé, sông Giang Thành, kênh Vĩnh Tế, kênh Cái Sắn, kênh Thoại Hà.

Cảng biển:

Cảng Rạch Giá, cảng Phú Quốc, cảng Vĩnh Xương.

By Air:

- Rach Gia Airport
- Phu Quoc International Airport

By Road:

- *National Highways:* National Highway 1, National Highway 30, National Highway 50, National Highway 61, National Highway 63, National Highway 80, and National Highway 91.
- *Bus Terminals:* An Giang Provincial Bus Station, Rach Gia Bus Station, Tinh Bien Bus Station, Chau Doc Bus Station, and Long Xuyen Bus Station.

By Waterways:

Tien River, Hau River, Cai Lon River, Cai Be River, Giang Thanh River, Vinh Te Canal, Cai San Canal, and Thoai Ha Canal.

By Seaports:

Rach Gia Port, Phu Quoc Port, and Vinh Xuong Port.

TỔNG QUAN VỀ TỈNH AN GIANG

OVERVIEW OF AN GIANG PROVINCE



ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

NATURAL CONDITIONS



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

GEOGRAPHICAL LOCATION

Tỉnh An Giang sau hợp nhất có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km². Phía Bắc giáp Vương quốc Campuchia, phía Đông Bắc giáp tỉnh Đồng Tháp, phía Đông Nam giáp thành phố Cần Thơ, phía Nam giáp tỉnh Cà Mau, phía Tây giáp Vịnh Thái Lan, với đường bờ biển dài khoảng 200 km, bao gồm các đảo và quần đảo như: Quần đảo Thổ Chu, đảo Phú Quốc, quần đảo Nam Du, Hòn Sơn, Hòn Nghệ...

After administrative consolidation, An Giang Province has a total natural area of 9,888.91 square kilometers. It borders the Kingdom of Cambodia to the north, Dong Thap Province to the northeast, Can Tho City to the southeast, Ca Mau Province to the south, and the Gulf of Thailand to the west, with a coastline of approximately 200 kilometers, including islands and archipelagos such as Tho Chu Archipelago, Phu Quoc Island, Nam Du Archipelago, Son Island and Nghe Island...





ĐỊA HÌNH TOPOGRAPHY

Địa hình đa dạng, gồm đồng bằng phù sa sông Cửu Long, vùng rừng, biển; Có khu vực núi thấp, đồi ở phía Tây (đãy Thất Sơn).

The province has a diverse terrain consisting of the Mekong Delta's alluvial plains, forest and coastal areas. There are low mountains and hills located in the western part (That Son Range).



KHÍ HẬU, THỜI TIẾT CLIMATE AND WEATHER

Nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm quanh năm, có hai mùa rõ rệt: Mùa mưa và mùa khô (Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau).

Tropical monsoon climate, hot and humid all year round, with two distinct seasons: the rainy season and the dry season (the rainy season lasts from May to November, and the dry season lasts from December to April of the following year).



THỦY VĂN HYDROLOGY

Mạng lưới dòng chảy khá dày, hệ thống sông Tiền, sông Hậu; Hồ Tà Pạ; Kênh rạch nội đồng dày đặc; Biển Tây; Đảo Phú Quốc và các đảo ven bờ.

The province has a dense network of rivers and canals, including the Tien River, Hau River; Ta Pa Lake; numerous inland canals; the West Sea; Phu Quoc Island, and coastal islands nearby.



Hồ Đá Đồi Tà Pạ
Ta Pa Hill Rock Lake



Công trình ngăn mặn cống Cái Lớn - Cái Bé
Cai Lon - Cai Be Saltwater Control Project

TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

NATURAL RESOURCES



Cánh đồng lúa/ Rice Field



TÀI NGUYÊN ĐẤT

LAND RESOURCES

Đất phù sa màu mỡ, phù hợp phát triển nông, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

Fertile alluvial soil suitable for the development of agriculture, forestry, and aquaculture.



TÀI NGUYÊN RỪNG

FOREST RESOURCES

Hệ sinh thái rừng ngập mặn và rừng đầu nguồn.

Ecosystems of mangrove forests and upstream protection forests.



Vườn quốc gia U Minh Thượng
U Minh Thung National Park



Cá basa/ Basa fish



TÀI NGUYÊN THỦY SẢN

AQUATIC RESOURCES

Nguồn thủy sản phong phú.

Abundant aquatic resources.

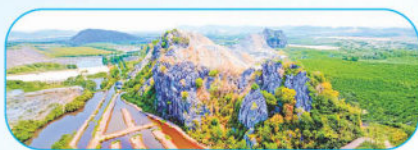


TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN

MINERAL RESOURCES

Khoáng sản như: Cát, đá, đất sét.

Mineral resources include: Sand, stone, and clay.



Núi Đá vôi Kiên Lương
Kiên Lương Limestone Mountain



TÀI NGUYÊN DU LỊCH TOURISM RESOURCES

Các mô hình du lịch độc đáo như:

- Du lịch sinh thái biển đảo chất lượng cao.
- Du lịch vui chơi, giải trí.
- Du lịch MICE du lịch gắn với đa dạng sinh học biển.
- Du lịch sinh thái, sông nước, rừng tràm, rừng ngập mặn.
- Du lịch tâm linh.

Tỉnh An Giang - điểm đến toàn diện có cả biển đảo, sông, suối, núi, rừng, văn hóa truyền thống và các trải nghiệm du lịch sinh động từ du lịch sinh thái - thiên nhiên, du lịch văn hoá, du lịch tâm linh, đến các di tích lịch sử vô cùng đa dạng và phong phú. Các điểm du lịch tiêu biểu trải dài rộng khắp trên 07 địa điểm gồm:

- **Phú Quốc:** Trại giam Phú Quốc, Dinh Cậu, Grand World Phú Quốc, Bãi Sao, Hòn Thơm,...
- **Rạch Giá:** Đền thờ Nguyễn Trung Trực, Cổng Tam Quan, Khu lấn biển Phú Cường, Công viên Văn hóa An Hòa, Trung tâm thương mại Rạch Giá,...

Unique tourism models such as:

- High-quality marine and island ecotourism.
- Recreational and entertainment tourism.
- MICE tourism associated with marine biodiversity.
- Ecotourism featuring rivers, wetlands, melaleuca forests, and mangrove ecosystems.
- Spiritual tourism.

An Giang Province is a comprehensive destination that offers sea and islands, rivers, streams, mountains, forests, traditional culture, and diverse travel experiences ranging from ecological and nature-based tourism, cultural and spiritual tourism to a rich system of historical and heritage sites. Typical tourist destinations are spread across 07 localities:

- **Phu Quoc:** Phu Quoc Prison, Dinh Cau, Grand World Phu Quoc, Sao Beach, Thom Island,...
- **Rach Gia:** Nguyen Trung Truc Temple, Tam Quan Gate, Phu Cuong Reclaimed Area, An Hoa Cultural Park, Rach Gia Trade Center,...
- **Long Xuyen:** An Giang Museum, Memorial Site of President Ton Duc Thang, Statue of President Ton Duc

Cầu Hòn Phú Quốc
Phu Quoc Kiss Bridge

• **Long Xuyên:** Bảo tàng An Giang, Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Tượng đài Chủ tịch Tôn Đức Thắng, Đình Mỹ Phước, Chùa Quảng Tế,...

• **Hà Tiên:** Núi Tô Châu, núi Bình San, Hang động Moso, Nhà lưu niệm Tao đàn Chiêu Anh Các, quần đảo Hải Tặc,...

• **Châu Đốc:** Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam, Hồ Thủy Liêm (Núi Cấm), Hồ Tà Pa, Chùa Hang, Lăng Thoại Ngọc Hầu,...

• **Kiên Hải:** Quần đảo Nam Du, Đình Ma Thiên Lãnh, Hòn Tre, Hòn Sơn, Bãi Cây Mến, Lăng Ông Nam Hải,...

• **U Minh Thượng:** Căn cứ Cách mạng Lịch sử Căn cứ U Minh Thượng, Vườn quốc gia U Minh Thượng, Hồ Hoa Mai, Trảng Chim, Trảng Dơi,...

Thang, My Phuoc Communal House, Quang Te Pagoda,...

• **Ha Tien:** To Chau Mountain, Binh San Mountain, Moso Cave, Tao Dan Chieu Anh Cac Memorial House, Hai Tac Archipelago,...

• **Chau Doc:** Ba Chua Xu Nui Sam Temple, Thuy Liem Lake (Cam Mountain), Ta Pa Lake, Hang Pagoda, Thoai Ngoc Hau Mausoleum,...

• **Kien Hai:** Nam Du Archipelago, Ma Thien Lanh Peak, Tre Island, Son Island, Cay Men Beach, Ong Nam Hai Mausoleum,...

• **U Minh Thuong:** U Minh Thuong Revolutionary Base, U Minh Thuong National Park, Hoa Mai Lake, Trang Chim, Trang Doi,...

TÀI NGUYÊN DU LỊCH SINH THÁI - THIÊN NHIÊN

ECOLOGICAL AND NATURAL TOURISM RESOURCES

- Khu Ramsar U Minh Thượng
- Rừng tràm Trà Sư
- Vườn quốc gia Phú Quốc
- Hệ thống quần đảo Thổ Chu, Kiên Hải, Bà Lụa, Hải Tặc
- Dãy Thất Sơn hùng vĩ

- U Minh Thuong Ramsar Site
- Tra Su Melaleuca Forest
- Phu Quoc National Park
- Archipelagos of Tho Chu, Kien Hai, Ba Lua, and Hai Tac
- Majestic That Son Range



Rừng Tràm Trà Sư
Tra Su Melaleuca Forest



Khu Ramsar U Minh Thượng
U Minh Thuong Ramsar Site

TÀI NGUYÊN DU LỊCH VĂN HÓA

CULTURAL TOURISM RESOURCES

- Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam (được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Lễ hội Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực (được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia).
- Ba Chua Xu Nui Sam Festival (recognized by UNESCO as an Intangible Cultural Heritage of Humanity).
- Nguyen Trung Truc National Hero Festival (recognized as a National Intangible Cultural Heritage).



Lễ hội anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực (Tác giả: Nguyễn Sông Tiên)
Nguyen Trung Truc National Hero Festival (Author: Nguyen Song Tien)

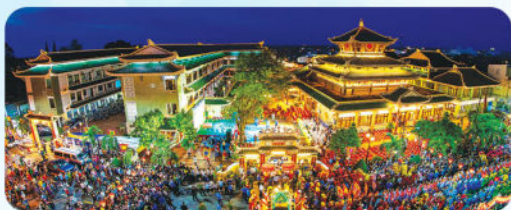
CÁC ĐIỂM DU LỊCH NỔI BẬT

HIGHLIGHTED TOURIST ATTRACTIONS

- Điểm du lịch Grand World
Grand World Tourist Site
- Điểm du lịch Rừng trà Trà Sư
Tra Su Melaleuca Forest Tourist Site
- Điểm du lịch Hòn Mây Rút Trong
May Rut Trong Island Tourist Site
- Điểm du lịch Bãi Ông Lang
Ong Lang Beach Tourist Site
- Điểm du lịch Gành Dầu
Ganh Dau Tourist Site
- Điểm du lịch Cồn Ấm
Con En Islet Tourist Site

Ngoài ra, còn có các khu du lịch nổi bật như: Núi Sam, Núi Cẩm, Lại Sơn, Quần đảo Nam Du, Quần đảo Hải Tặc.

In addition, there are other notable tourist areas such as: Nui Sam, Nui Cam, Lai Son, Nam Du Archipelago, and Hai Tac Archipelago.



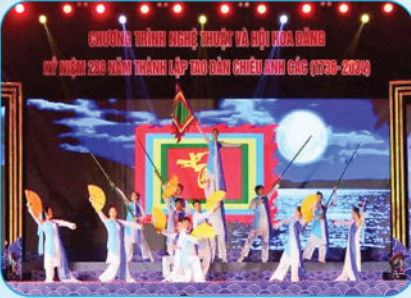
Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ/ Ba Chua Xu Goddess Festival



TÀI NGUYÊN NHÂN VĂN CULTURAL RESOURCES

Rất phong phú và đa dạng, được hình thành lâu đời chủ yếu từ 04 dân tộc anh em. Với hệ thống tài nguyên từ các di tích lịch sử văn hóa, di tích kiến trúc nghệ thuật, các di chỉ văn hóa, danh lam thắng cảnh, cho đến các lễ hội, phong tục tập quán... góp phần tạo nên một kho tàng tài nguyên nhân văn đồ sộ có sức hấp dẫn rất lớn đối với du khách trong và ngoài nước.

Các di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc - nghệ thuật lưu giữ những dấu ấn di tích lịch sử hào hùng và kiến trúc - văn hóa đặc sắc.



*Đêm hội hoa đăng dịp
Lễ hội Tao đàn Chiêu Anh Các
Lantern Night during the
Tao Dan Chiêu Anh Các Festival*

The province possesses a rich and diverse cultural heritage formed over many generations, primarily influenced by four ethnic groups. Its cultural resources include historical and cultural relics, architectural and artistic monuments, archaeological sites, scenic landscapes, festivals, and traditional customs. These elements contribute to creating a vast repository of cultural heritage that holds strong appeal for both domestic and international visitors.

The historical - cultural and architectural - artistic relics preserve the heroic imprints of history and showcase distinctive artistic and cultural values.

*Lễ hội Nghinh Ông Nam Hải
Nghinh Ông Nam Hai Festival*

DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA

HISTORICAL - CULTURAL RELICS

- ▶ Di tích quốc gia đặc biệt “Trại giam Phú Quốc”
- ▶ Di tích quốc gia đặc biệt “Khu lưu niệm Chủ tịch Tôn Đức Thắng”
- ▶ Di tích lịch sử - văn hoá quốc gia “Mộ và Đình thần Nguyễn Trung Trực”
- ▶ Di tích lịch sử cấp tỉnh “Đình Chương Binh Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh”
- ▶ Di tích lịch sử - văn hoá cấp tỉnh “Đền thờ Đức thánh Trần Hưng Đạo”
- ▶ Di tích lịch sử cách mạng cấp tỉnh “Đền Quan Cơ Trần Văn Thành”
- ▶ Di tích lịch sử quốc gia “Căn cứ Ô Tà Sóc”



Di tích Quốc gia đặc biệt “Trại giam Phú Quốc”
Special National Relic “Phu Quoc Prison”



Di tích Quốc gia đặc biệt “Khu lưu niệm
Chủ tịch Tôn Đức Thắng”
Special National Relic “Memorial Site
of President Ton Duc Thang”

- ▶ Special National Relic “Phu Quoc Prison”
- ▶ Special National Relic “Memorial Site of President Ton Duc Thang”
- ▶ National Historical - Cultural Relic “Nguyen Trung Truc Tomb and Communal House”
- ▶ Provincial Historical Relic “Đình Chương Binh Le Thanh Hau Nguyen Huu Canh”
- ▶ Provincial Historical - Cultural Relic “Temple of Saint Tran Hung Dao”
- ▶ Provincial Revolutionary Historical Relic “Quan Co Tran Van Thanh Temple”
- ▶ National Historical Relic “O Ta Soc Revolutionary Base”



Mộ và Đình thần Nguyễn Trung Trực
Nguyen Trung Truc Tomb and Communal House



Di tích lịch sử quốc gia “Căn cứ Ô Tà Sóc”
National Historical Relic “O Ta Soc Revolutionary Base”

DI TÍCH KIẾN TRÚC - NGHỆ THUẬT

ARCHITECTURAL - ARTISTIC RELICS

Di tích Quốc gia đặc biệt

- Di tích Khảo cổ và Kiến trúc nghệ thuật Óc Eo - Ba Thê (được xếp hạng là Di tích quốc gia đặc biệt).



Di tích Khảo cổ và Kiến trúc nghệ thuật Óc Eo - Ba Thê
Oc Eo - Ba The Archaeological and Artistic Architectural Site

Special National Relic

- Oc Eo - Ba The Archaeological and Artistic Architectural Site (ranked as a Special National Relic).

Lăng, miếu

- Lăng Thoại Ngọc Hầu (được xếp hạng là Di tích lịch sử quốc gia).
- Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam (được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).



Lăng Thoại Ngọc Hầu
Thoai Ngoc Hau Mausoleum

Mausoleums and Shrines

- Thoai Ngoc Hau Mausoleum (ranked as a National Historical Relic).
- Ba Chua Xu Nui Sam Temple (recognized by UNESCO as an Intangible Cultural Heritage of Humanity).



Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam
Ba Chua Xu Nui Sam Temple

Đình, Chùa, Thánh đường**Các di tích kiến trúc - nghệ thuật quốc gia:**

- Đình Thần Thoại Ngọc Hầu
- Đình Châu Phú
- Chùa Tây An
- Chùa Xvayton
- Thánh đường Hồi giáo Mubarak



Chùa Tây An
Tay An Pagoda

Communal Houses, Pagodas, and Mosques**National Architectural - Artistic Relics:**

- Thoại Ngọc Hau Communal House
- Chau Phu Communal House
- Tay An Pagoda
- Xvayton Pagoda
- Mubarak Mosque



Thánh đường hồi giáo Mubarak
Mubarak Mosque

ĐIỀU KIỆN XÃ HỘI**SOCIAL CONDITIONS****ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
ADMINISTRATIVE UNITS**

102 xã, phường, đặc khu (03 đặc khu gồm Phú Quốc, Kiên Hải, Thổ Châu)

**DÂN SỐ
POPULATION**

Dân số: Hơn **4.952.238** người
Mật độ dân số: Hơn **500,79** người/km²

A total of **102** communes, wards, and special zones (including three special zones: Phu Quoc, Kien Hai, and Tho Chau)

Total population: Over **4,952,238** people
Population density: More than **500.79** people per square kilometer

**VĂN HOÁ: LỄ HỘI, NGHỆ THUẬT, NGHỀ TRUYỀN THỐNG**

CULTURE: FESTIVALS, ARTS, TRADITIONAL CRAFTS

LỄ HỘI/ FESTIVALS

Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại

Thời gian: Từ 22 đến 27 tháng 4 âm lịch hàng năm

Địa điểm: Miếu Bà Chúa Xứ, phường Vĩnh Tế

Lễ hội Đình thần Nguyễn Trung Trực

Thời gian: Từ ngày 26 đến 28 tháng 8 âm lịch hàng năm

Địa điểm: Đình thờ Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá

Ba Chua Xu Nui Sam Festival - an Intangible Cultural Heritage of Humanity

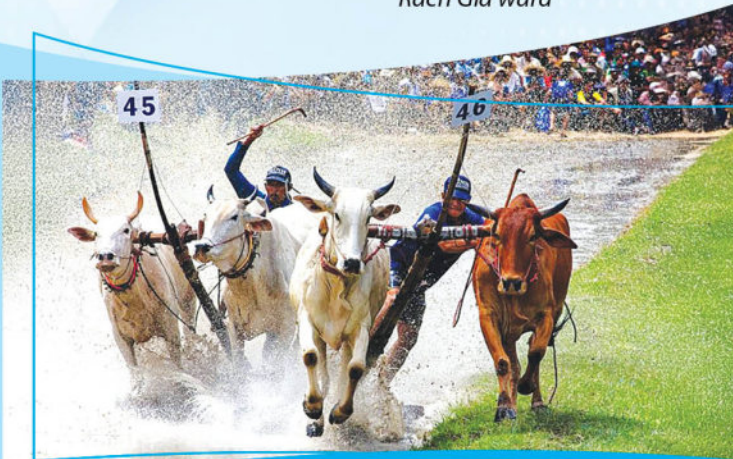
Time: From the 22nd to the 27th of the fourth lunar month each year

Location: Ba Chua Xu Shrine, Vinh Te ward

Nguyen Trung Truc Communal House Festival

Time: From the 26th to the 28th of the eighth lunar month each year

Location: Nguyen Trung Truc Temple, Rach Gia ward



*Lễ hội đua bò Bảy Núi
Bay Nui Ox Racing Festival*

Lễ hội Tao Đàn Chiêu Anh Các

Thời gian: Rằm tháng Giêng âm lịch hàng năm

Địa điểm: Nhà Lưu niệm Tao đàn Chiêu Anh Các và Công viên Trần Hữu, phường Hà Tiên

Hội đua bò Bảy Núi

Thời gian: Thường vào ngày 20 tháng 9 dương lịch hàng năm (gắn với lễ Sene Dolta của đồng bào Khmer)

Địa điểm: Sân đua bò truyền thống, xã Ô Lâm

Tao Dan Chieu Anh Cac Festival

Time: On the 15th day of the first lunar month each year

Location: Tao Dan Chieu Anh Cac Memorial House and Tran Hau Park, Ha Tien ward

Bay Nui Ox Racing Festival

Time: Around September 20th annually (associated with the Khmer Sene Dolta Festival)

Location: Traditional Ox Racing Field, O Lam commune

NGHỆ THUẬT/ ARTS

- Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Southern Amateur Music (Don ca tai tu) - an Intangible Cultural Heritage of Humanity.
- Nghệ thuật trình diễn Dì Kê của người Khmer (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Di Ke Performing Art of the Khmer People - an Intangible Cultural Heritage of Humanity.



*Nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ
Southern Amateur Music*

- Nghệ thuật diễn tấu trống Chhay-dăm của đồng bào Khmer (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Nghi lễ vòng đời của đồng bào Chăm Islam (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Tri thức và kỹ thuật viết chữ trên lá Buồng của đồng bào Khmer (Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại).
- Chhay-dam Drum Performance of the Khmer People (Chhay-dam) - an Intangible Cultural Heritage of Humanity.
- Lifecycle Rituals of the Cham Islam Community (Cham Islam) - an Intangible Cultural Heritage of Humanity.
- Knowledge and Technique of Writing on Buong Palm Leaves by the Khmer People (Buong Palm Leaves) - an Intangible Cultural Heritage of Humanity.

NGHỀ TRUYỀN THỐNG/ TRADITIONAL CRAFTS

- Nghề làm đường Thốt Nốt của đồng bào Khmer.
- Nghề dệt thổ cẩm của đồng bào Chăm.
- Nghề làm nước mắm truyền thống Phú Quốc.
- Palm Sugar Production of the Khmer People.
- Brocade Weaving of the Cham People.
- Traditional Fish Sauce Production in Phu Quoc.



*Nghề làm đường Thốt Nốt của đồng bào Khmer
Palm Sugar Production of the Khmer People*

KHU - ĐIỂM DU LỊCH NỔI BẬT**MAJOR TOURISM AREAS AND ATTRACTIONS**

Grand World Phú Quốc
Grand World Phu Quoc



Mũi Gành Dầu
Ganh Dau Cape

- Khu du lịch quốc gia Núi Sam
- Khu du lịch Núi Cấm
- Khu du lịch Quần đảo Nam Du
- Điểm du lịch Lại Sơn
- Điểm du lịch Quần đảo Hải Tặc
- Điểm du lịch Gành Dầu
- Điểm du lịch Bãi Ong Lang
- Điểm du lịch Grand World
- Điểm du lịch Hòn Mây Rút Trong
- Điểm du lịch Cồn Ấn
- Điểm du lịch Rừng trà Trà Sư
- Sam Mountain National Tourism Area
- Cam Mountain Tourism Area
- Nam Du Archipelago Tourism Area
- Lai Son Tourist Site
- Hai Tac Archipelago Tourist Site
- Ganh Dau Tourist Site
- Bai Ong Lang Tourist Site
- Grand World Tourist Site
- May Rut Trong Island Tourist Site
- Con En Islet Tourist Site
- Tra Su Melaleuca Forest Tourist Site



GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **EDUCATION AND TRAINING**

Năm học 2024 - 2025, toàn tỉnh An Giang có:

- + Cơ sở giáo dục mầm non: 1.341 cơ sở
- + Trường phổ thông và giáo dục thường xuyên: 23.152 cơ sở
- + Trường Trung cấp nghề: 09 cơ sở
- + Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp: 62 cơ sở

Tổng số học sinh mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025 là 750.803 học sinh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, trong toàn Ngành: 46.015 người.



Trường Đại học An Giang/ An Giang University

In the 2024 - 2025 academic year, the entire An Giang Province has:

- + Preschool education institutions: 1,341 facilities
- + General education and continuing education schools: 23,152 facilities
- + Vocational secondary schools: 09 institutions
- + Vocational education centers: 62 centers

The total number of students in preschool, general, and continuing education in the 2024 - 2025 academic year is 750,803 students.

The total number of management staff, teachers, and employees in the entire education sector is 46,015 people.



Y TẾ HEALTHCARE

- Tính đến tháng 7/2025, thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm y tế (BHYT) cho người dân, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 90% dân số.
- Tổng số Bệnh viện, Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh: 47 cơ sở.
- As of July 2025, the province has effectively implemented health insurance (BHYT) policies for its residents, with the health insurance coverage rate reaching 90% of the population.
- The total number of hospitals and medical centers in the province: 47 facilities.



*Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang
An Giang Central General Hospital*



BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG POST AND TELECOMMUNICATIONS

- Mạng lưới Bưu chính có quy mô rất lớn, phủ khắp 102 phường, xã và đặc khu.
- Mạng lưới viễn thông gồm có các nhà mạng lớn như: VNPT, FPT, Viettel với quy mô bao phủ từ đất liền đến hải đảo, internet tốc độ cao, hạ tầng mạng 4G và 5G ổn định, hệ thống dữ liệu lớn, điện toán đám mây dung lượng lớn, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư.



Tòa nhà Viettel tại An Giang
Viettel Building in An Giang

- The postal network has a large scale, covering all 102 wards, communes, and special zones.
- The telecommunications network includes major service providers such as: VNPT, FPT, and Viettel, with coverage extending from the mainland to the islands. It offers high-speed internet, stable 4G and 5G infrastructure, large-scale data systems, and high-capacity cloud computing, fully meeting the needs of residents, enterprises, and investors.



DỊCH VỤ NGÂN HÀNG BANKING SERVICES

Hệ thống ngân hàng phát triển mạnh, hệ thống chuyển tiền điện tử quy mô lớn rộng khắp, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư. Hệ thống điểm đặt máy rút tiền ATM có mặt hầu hết tại các trung tâm các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

The banking system is strongly developed, with an extensive electronic money transfer network that meets the financial needs of residents, businesses, and investors. ATM networks are widely available across most communes and wards throughout the province.



Ngân hàng số Vikki tại Rạch Giá
Vikki Digital Bank in Rach Gia

CƠ SỞ HẠ TẦNG

INFRASTRUCTURE



THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ

TRADE - SERVICES

- Tốc độ tăng trưởng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ: 16,42%
- Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa: 14,9%
- Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa: 2.300 triệu USD
- Tổng kim ngạch nhập khẩu: 684 triệu USD
- Growth rate of total retail sales of goods and service revenue: 16.42%
- Growth rate of total retail sales of goods: 14.9%
- Total export turnover of goods: USD 2,300 million
- Total import turnover: USD 684 million



Hà Tiên ngày nay (Tác giả: Nguyễn An Hiếu)
Ha Tien today (Author: Nguyen An Hieu)



Xuất khẩu gạo
Rice export



Hoạt động Chế biến thủy sản xuất khẩu
Export aquatic product processing activities



Trung tâm Thương mại Vincom Plaza Long Xuyên
Vincom Plaza Long Xuyên Shopping Center



HẠ TẦNG GIAO THÔNG TRANSPORTATION INFRASTRUCTURE

Đường bộ

Có 05 tuyến quốc lộ nối với các tỉnh và các vùng: Quốc lộ 80, quốc lộ 61, quốc lộ 63, quốc lộ N1, quốc lộ N2.

- **Đang vận hành:** Tuyến Quốc lộ 30, Quốc lộ 1 (kết nối thành phố Hồ Chí Minh); cầu Thí Sinh. Châu Đốc (được khánh thành năm 2025, kết nối Tân Châu, Châu Đốc lên biên giới, kết nối với tỉnh Đồng Tháp); dự án tuyến tránh thành phố Long Xuyên (nay là phường Long Xuyên, kết nối với tuyến quốc lộ 91); Cảng Mỹ Thới (An Giang cũ);...

- **Đang thi công:** Dự án tuyến cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

- **Chuẩn bị đưa vào sử dụng:** Cao tốc Rạch Sỏi.

Road Transport

There are five national highways connecting the province with other regions and provinces: National Highway 80, National Highway 61, National Highway 63, National Highway N1, and National Highway N2.

- **In operation:** National Highway 30, National Highway 1 (connecting Ho Chi Minh City); Thi Sinh Bridge, Chau Doc (inaugurated in 2025, connecting Tan Chau and Chau Doc to the border area and Dong Thap Province); Long Xuyen Bypass Project (now part of Long Xuyen Ward, connected to National Highway 91); My Thoi Port (former An Giang);...

- **Under construction:** Chau Doc - Can Tho - Soc Trang Expressway Project.

- **To be put into operation:** Rach Soi Expressway.

Đường thủy

Các tuyến đường thủy quan trọng: Rạch giá - Phú Quốc, Hà Tiên - Phú Quốc, Phú Quốc - Thổ Chu, Rạch Giá - Hòn Tre, Rạch Giá - Nam Du, Ba Hòn - Hòn Nghệ, Ba Hòn - Hòn Heo.

Waterway Transport

Major waterway routes include: Rach Gia - Phu Quoc, Ha Tien - Phu Quoc, Phu Quoc - Tho Chu, Rach Gia - Tre Island, Rach Gia - Nam Du, Ba Hon - Nghe Island and Ba Hon - Heo Island.

Đường hàng không

Cảng Hàng không Rạch Giá, cảng Hàng không quốc tế Phú Quốc.

Air Transport

Rach Gia Airport and Phu Quoc International Airport.



*Đầu tư mở rộng nhà ga cảng hàng không quốc tế Phú Quốc, tỉnh An Giang
Investment in the expansion of Phu Quoc International Airport terminal, An Giang province*



MẠNG LƯỚI ĐIỆN, NƯỚC

ELECTRICITY AND WATER SUPPLY NETWORKS

Cấp điện: Mạng lưới phủ khắp 102 phường, xã và đặc khu, điện áp từ 110 KV, 220 KV và 500 KV đáp ứng rất tốt cho nhu cầu của toàn dân và doanh nghiệp.

Cấp nước: Đầu tư mới, nâng cấp công trình cấp nước tập trung, nâng tổng số công trình cấp nước tập trung khu vực nông thôn lên 90 công trình, đáp ứng nước sạch cho sinh hoạt và sản xuất kinh doanh cho toàn tỉnh.



Lưới điện quốc gia (Đảo Hải Tặc)
National power grid (Hai Tac Island)

Electricity Supply: The power grid covers all 102 wards, communes, and special zones, with voltage levels of 110 kV, 220 kV, and 500 kV, ensuring stable and sufficient electricity for residents and enterprises.

Water Supply: New investments and upgrades to centralized water supply systems have increased the total number of rural water facilities to 90, providing clean water for domestic use and production throughout the province.



Nhà máy cấp nước Dương Đông (Đặc Khu Phú Quốc)
Duong Dong Water Supply Plant (Phu Quoc Special Zone)



CƠ SỞ HẠ TẦNG NÔNG THÔN

RURAL INFRASTRUCTURE

Hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nông thôn mới.

Hạ tầng nông nghiệp của An Giang mới ngày càng hoàn thiện, gồm hệ thống thủy lợi, điện phục vụ sản xuất. Đặc biệt, công trình Cái Lớn - Cái Bé là hệ thống thủy lợi lớn nhất cả nước hiện nay về quy mô, khẩu độ thông nước, có nhiệm vụ kiểm soát nguồn nước mặn, nước ngọt và nước lợ.

Agriculture, Rural Development, and New Rural Areas.

The agricultural infrastructure of the new An Giang Province is increasingly well-developed, consisting of irrigation systems and power networks serving production. Notably, the Cai Lon - Cai Be Project is currently the largest irrigation system in Vietnam in terms of scale and water flow capacity, with the function

Đường giao thông nông thôn đồng bộ và hoàn thiện đáp ứng rất tốt việc vận chuyển nguyên liệu và hàng hoá, kho lạnh và nhiều nhà máy chế biến hiện đại. Đây là nền tảng để phát triển sản xuất lúa quy mô lớn, nuôi cá tra, cá basa và thủy sản mặn - lợ theo chuỗi giá trị khép kín, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

Hạ tầng nông thôn mới được xây dựng theo bộ tiêu chí quốc gia, đồng bộ hơn, hiện đại hơn, gắn với phát triển bền vững. Các công trình giao thông - thủy lợi - logistics, trung tâm giống, cơ sở dịch vụ sản xuất và thương mại nông sản đang hình thành, tạo điều kiện để An Giang mới phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao, sạch, xanh và hội nhập quốc tế.

of regulating saline, fresh, and brackish water sources.

The rural transportation network is synchronized and well-developed, effectively supporting the transportation of raw materials and goods, as well as the operation of cold storage facilities and numerous modern processing plants. This serves as a foundation for developing large-scale rice production, farming of tra and basa catfish, and saline - brackish aquaculture within a closed value chain, meeting both domestic consumption and export demands.

The new rural infrastructure is being constructed in accordance with national standards, becoming more synchronized and modern, and oriented toward sustainable development. Transportation, irrigation, and logistics projects, seed centers, agricultural service facilities, and agricultural trade centers are being established, creating favorable conditions for the new An Giang to develop high-tech, clean, and green agriculture integrated with the global market.

*Cống ngăn mặn Cái Lớn (công trình thủy lợi điều tiết nước cho vùng đồng bằng sông Cửu Long)
Cai Lon Saltwater Prevention Sluice (an irrigation work regulating water for the Mekong Delta region)*



TÌNH HÌNH KINH TẾ TỈNH AN GIANG NĂM 2025

ECONOMIC SITUATION OF AN GIANG PROVINCE IN 2025

Cơ cấu nền kinh tế

Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2025 ước tính là: 18.552 tỷ đồng.

Thu nhập bình quân đầu người, ước năm 2025 là: 60.583,2 triệu đồng.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI: Đến tháng 7/2025 tăng 2,65%.

Sản phẩm OCOP, hàng hóa đặc sản: Tính đến cuối tháng 7 năm 2025, toàn tỉnh có 581 sản phẩm được công nhận hạng 3 sao trở lên, trong đó, có 14 sản phẩm đạt hạng 5 sao, 52 sản phẩm đạt hạng 4 sao và 515 sản phẩm đạt hạng 3 sao.

Cơ cấu Kinh tế của tỉnh An Giang trên ba trụ cột chính là: Nông - Lâm - Thủy sản, Công nghiệp - Xây dựng và Dịch vụ. Tỉnh đang chuyển dịch theo xu hướng Dịch vụ, mục tiêu đến năm 2030 Dịch vụ chiếm 44 - 45%, Công nghiệp Xây dựng chiếm 31 - 32% và Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 23 - 24%.

Tăng trưởng kinh tế (GRDP)

Ước năm 2025 tăng 8,17%.

Vốn đầu tư toàn xã hội

Ước năm 2025 đạt 85.988,80 tỷ đồng.



Nông dân ứng dụng phương tiện kỹ thuật trong tưới vườn cây ăn trái
Farmers applying technical equipment in fruit tree irrigation



Ứng dụng máy bay không người lái (drone) trong phun thuốc bảo vệ thực vật cho lúa
Application of unmanned aerial vehicles (drones) in spraying pesticides for rice cultivation

Economic Structure

Total state budget revenue in the first nine months of 2025 is estimated at VND 18,552 billion.

Per capita income in 2025 is estimated at VND 60,583.2 million.

Consumer Price Index (CPI): As of July 2025, increased by 2.65%.

OCOP products and specialty goods: As of the end of July 2025, the province had 581 products rated 3 stars or higher, including 14 five-star products, 52 four-star products, and 515 three-star products.

Economic structure: An Giang's economy is based on three main pillars: Agriculture - Forestry - Fishery, Industry - Construction, and Services. The province is shifting toward the service-oriented model, targeting by 2030 the following structure: Services: 44 - 45%, Industry - Construction: 31 - 32%, and Agriculture - Forestry - Fishery: 23 - 24%.

Economic Growth (GRDP)

Estimated increase by 8.17% in 2025.

Total Social Investment Capital

Estimated to reach 85,988.80 billion VND by 2025.



*Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử
Khu Công nghiệp Gò Quao
Electronic component manufacturing plant
in Go Quao Industrial Park*



*Chế biến cá tra xuất khẩu tại Công ty xuất nhập
khẩu thủy sản Cửu Long, tỉnh An Giang
Pangasius processing for export at Cửu Long Seafood
Import-Export Company, An Giang province*

KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ

INDUSTRIAL ZONES AND ECONOMIC ZONES



Tỉnh An Giang có quy mô kinh tế lớn nhất vùng Tây Nam Bộ, với sự kết hợp giữa kinh tế biển, thương mại biên giới, nông nghiệp và du lịch; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, quỹ đất gắn với lợi thế về giao thương biên giới, cảng biển... Đặc biệt với tiềm năng thể mạnh của đặc khu Phú Quốc - là trung tâm du lịch, dịch vụ tổng hợp mang đẳng cấp quốc tế sẽ là đòn bẩy giúp An Giang mở rộng không gian phát triển hơn nữa. Hiện nay, tỉnh An Giang đã có 05 khu công nghiệp đi vào hoạt động gồm: Khu công nghiệp Bình Hòa, Khu công nghiệp Bình Long, Khu công nghiệp Xuân Tô, Khu công nghiệp Thạnh Lộc và Khu công nghiệp Xuân Yên.

Về khu công nghiệp: Theo Quy hoạch tỉnh An Giang, tỉnh An Giang (mới) hiện nay có tổng cộng 11 khu công nghiệp (tổng diện tích đất để phát triển các khu công nghiệp là 1.712 ha) theo quy hoạch tỉnh, gồm:

An Giang Province possesses the largest economy in the Southwestern region, combining maritime economy, border trade, agriculture, and tourism. The province maximizes its geographical advantages, land potential, and border - seaport trade connections. Particularly, Phu Quoc Special Zone, with its strong potential as an international - class tourism and multi - service center, serves as a key driving force for An Giang's broader economic development. Currently, the province has five industrial zones in operation, including Binh Hoa Industrial Zone, Binh Long Industrial Zone, Xuan To Industrial Zone, Thanh Loc Industrial Zone, and Xuan Yen Industrial Zone.

Regarding Industrial Zones: According to the Master Plan of An Giang Province, the new An Giang has a total of 11 industrial zones, with a total land area of 1,712 hectares, comprising:

- (1) Khu công nghiệp Bình Hòa (252 ha)
- (2) Khu công nghiệp Bình Long (31 ha)
- (3) Khu công nghiệp Xuân Tô (140 ha)
- (4) Khu công nghiệp Vàm Cống (194 ha)
- (5) Khu công nghiệp Hội An (100 ha)
- (6) Khu công nghiệp Định Thành (155 ha)
- (7) Khu công nghiệp Thạnh Lộc (252 ha)
- (8) Khu công nghiệp Thuận Yên (134 ha)
- (9) Khu công nghiệp Xẻo Rò (211 ha)
- (10) Khu công nghiệp Kiên Lương II (175 ha)
- (11) Khu công nghiệp Tắc Cậu (68 ha)

- (1) Binh Hoa Industrial Zone (252 ha)
- (2) Binh Long Industrial Zone (31 ha)
- (3) Xuan To Industrial Zone (140 ha)
- (4) Vam Cong Industrial Zone (194 ha)
- (5) Hoi An Industrial Zone (100 ha)
- (6) Dinh Thanh Industrial Zone (155 ha)
- (7) Thanh Loc Industrial Zone (252 ha)
- (8) Thuan Yen Industrial Zone (134 ha)
- (9) Xeo Ro Industrial Zone (211 ha)
- (10) Kien Luong II Industrial Zone (175 ha)
- (11) Tac Cau Industrial Zone (68 ha)

KHU CÔNG NGHIỆP THANH LỘC

THANH LOC INDUSTRIAL ZONE

Khu công nghiệp (KCN) Thanh Lộc thuộc xã Thanh Lộc, tỉnh An Giang. Cách trung tâm phường Rạch Giá 06 km, cách Cảng hàng không Rạch Giá 05 km và thành phố Cần Thơ 100 km.

KCN nằm trên tuyến đường hành lang ven biển phía Nam nối liền 3 nước Việt Nam, Campuchia, Thái Lan và nối với Quốc lộ 80; Đường sông giáp kênh Cái Sắn, kênh Vĩnh Đại, rất thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa.

KCN Thanh Lộc thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, được áp dụng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Quy mô: KCN Thanh Lộc có quy mô diện tích 251,98 ha (giai đoạn 1: 151,98 ha và giai đoạn 2: 100 ha); quy hoạch gắn với KCN có Khu nhà ở công nhân và tái định cư với diện tích 60.43 ha. Hiện nay, tỷ lệ lấp đầy KCN đạt 62,9% (giai đoạn 1).

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư sản xuất công nghiệp với các ngành nghề như: Chế biến, bảo quản nông, thủy sản; Sản xuất, chế biến thực phẩm; Sản xuất đồ uống, sản phẩm thuốc lá; Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu; Sản xuất trang phục, sản xuất da - giày và các sản phẩm liên quan; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính, sản xuất phim quang học, thiết bị điện; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, rơm, rạ, vật liệu tết bện; Sản xuất sản phẩm từ giấy, cao su và plastic; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; Sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn; Sản xuất và phân phối điện và một số ngành nghề khác.



Khu công nghiệp Thanh Lộc/ Thanh Loc Industrial Zone



Khu công nghiệp Thạnh Lộc/ Thanh Loc Industrial Zone

Thanh Loc Industrial Zone (IZ) is located in Thanh Loc commune, An Giang province. It is about 6 km from the center of Rach Gia ward, 5 km from Rach Gia Airport, and 100 km from Can Tho city.

The IZ is situated along the Southern Coastal Corridor, which connects Vietnam, Cambodia, and Thailand, and links directly to National Highway 80. It is adjacent to the Cai San Canal and Vanh Dai Canal, offering excellent conditions for transportation and cargo logistics.

Thanh Loc Industrial Zone is located in an area classified as a region with particularly difficult socio-economic conditions, eligible for investment incentive policies in accordance with Vietnamese investment law..

Scale: The IZ covers a total area of 251.98 hectares (Phase 1: 151.98 ha and Phase 2: 100 ha). The master plan also includes a Worker Housing and Resettlement Area with an area of 60.43 hectares. The occupancy rate of Phase 1 currently reaches 62.9%.

Investment Invitation: Investment in industrial production is encouraged in the following sectors: processing and preservation of agricultural and aquatic products; production and processing of food; production of beverages and tobacco products; production of medicines, chemicals, and medicinal materials; production of garments, leather - footwear, and related products; production of electronic products, computers, optical films, and electrical equipment; processing of wood and production of products made from wood, bamboo, rattan, straw, and knitted materials; production of paper, rubber, and plastic products; production of other non-metallic mineral products; production of fabricated metal products; production and distribution of electricity, and other industries.

KHU CÔNG NGHIỆP THUẬN YÊN

THUAN YEN INDUSTRIAL ZONE

KCN Thuận Yên thuộc phường Tô Châu, tỉnh An Giang, cách trung tâm phường Hà Tiên 06 km, cách trung tâm của khẩu quốc tế Hà Tiên khoảng 13 km, cách cảng biển Hòn Chông 30 km, cách phường Rạch Giá khoảng 80 km, cách cảng hàng không Rạch Giá khoảng 92 km và cách Thành phố Hồ Chí Minh 300 km.

KCN Thuận Yên nằm trên tuyến Quốc lộ N1 kết nối với tuyến Quốc lộ 80 và tuyến đường hành lang ven biển phía Nam; Đường thủy tiếp giáp với tuyến kênh Rạch Giá - Hà Tiên nối ra Vịnh Thái Lan, rất thuận tiện cho việc vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ và đường thủy.

KCN này nằm trên địa bàn thuộc danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhà đầu tư sẽ được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư cao theo quy định.

Quy mô: KCN Thuận Yên có diện tích 133,95 ha, tỷ lệ lấp đầy 25,84%.

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư sản xuất công nghiệp với các ngành nghề như: Chế biến thực phẩm, sản xuất đồ uống; Sản xuất trang phục, giày da và các sản phẩm có liên quan; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy tính, sản phẩm quang học; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa, rom, rạ, vật liệu tết bện; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; Sản xuất vật liệu xây dựng và một số ngành nghề khác.



Khu công nghiệp Thuận Yên/ Thuan Yen Industrial Zone



Khu công nghiệp Thuận Yên/ Thuan Yen Industrial Zone

Thuan Yen Industrial Zone (IZ) is located in To Chau ward, An Giang province, about 6 km from Ha Tien ward center, 13 km from Ha Tien International Border Gate, 30 km from Chong Island Seaport, 80 km from Rach Gia ward center, 92 km from Rach Gia Airport, and 300 km from Ho Chi Minh City.

Thuan Yen IZ lies along National Highway N1, connected to National Highway 80 and the Southern Coastal Corridor. By waterway, it is adjacent to the Rach Gia - Ha Tien Canal, which leads to the Gulf of Thailand, offering excellent convenience for transporting goods by both road and waterway.

The IZ is located in an area classified as having particularly difficult socio-economic conditions, where investors are entitled to preferential investment mechanisms and policies in accordance with the law.

Scale: Thuan Yen Industrial Zone covers a total area of 133.95 hectares, with an occupancy rate of 25.84%.

Investment Invitation: Investment is encouraged in industrial production sectors such as food processing and beverage production; garment manufacturing, leather - footwear production, and related products; manufacturing of electronic products, computers, and optical devices; wood processing and production of products made from wood, bamboo, rattan, straw, and knitted materials; production of other non-metallic mineral products; construction materials manufacturing; and other industries.

KHU KINH TẾ PHÚ QUỐC

PHU QUOC ECONOMIC ZONE

Vị trí: Khu kinh tế Phú Quốc, tỉnh An Giang là khu kinh tế ven biển. Ranh giới bao gồm toàn bộ Đặc khu Phú Quốc với các phường Dương Đông, phường An Thới và 8 xã: Cửa Cạn, Gành Dầu, Bãi Thơm, Hàm Ninh, Cửa Dương, Dương Tơ, Thổ Châu và xã Hòn Thơm (gồm toàn bộ cụm đảo phía Nam An Thới).

Quy mô: 58.923 ha.

Kêu gọi đầu tư:

Khu kinh tế Phú Quốc được tổ chức thành khu phi thuế quan và khu thuế quan:

+ Khu phi thuế quan là khu vực được xác định gắn với cảng An Thới và sân bay quốc tế Phú Quốc.

+ Khu thuế quan là khu vực còn lại gồm các khu chức năng: Khu du lịch, dịch vụ, khu cảng và dịch vụ hậu cần cảng, khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, khu hành chính và các khu chức năng khác.

Location: The Phu Quoc Economic Zone, located in An Giang province, is a coastal economic zone. Its boundaries cover the entire Phu Quoc Special Zone, including Duong Dong ward, An Thoi ward, and eight communes: Cua Can, Ganh Dau, Thom Beach, Ham Ninh, Cua Duong, Duong To, Tho Chau, and Thom Island commune (covering the entire southern island cluster of An Thoi).

Scale: 58,923 hectares.

Investment Invitation:

The Phu Quoc Economic Zone is organized into a non-tariff zone and a tariff zone:

+ The non-tariff zone is associated with An Thoi Seaport and Phu Quoc International Airport.

+ The tariff zone comprises functional areas such as tourism and service zones, port and logistics service zones, industrial zones, urban areas, residential areas, administrative zones, and other functional subdivisions.



Cảng An Thới, Đặc khu Phú Quốc/ An Thoi Seaport, Phu Quoc Special Zone



CÁC DỰ ÁN DỰ KIẾN PHỤC VỤ HỘI NGHỊ APEC 2027 TẠI ĐẶC KHU PHỤ QUỐC

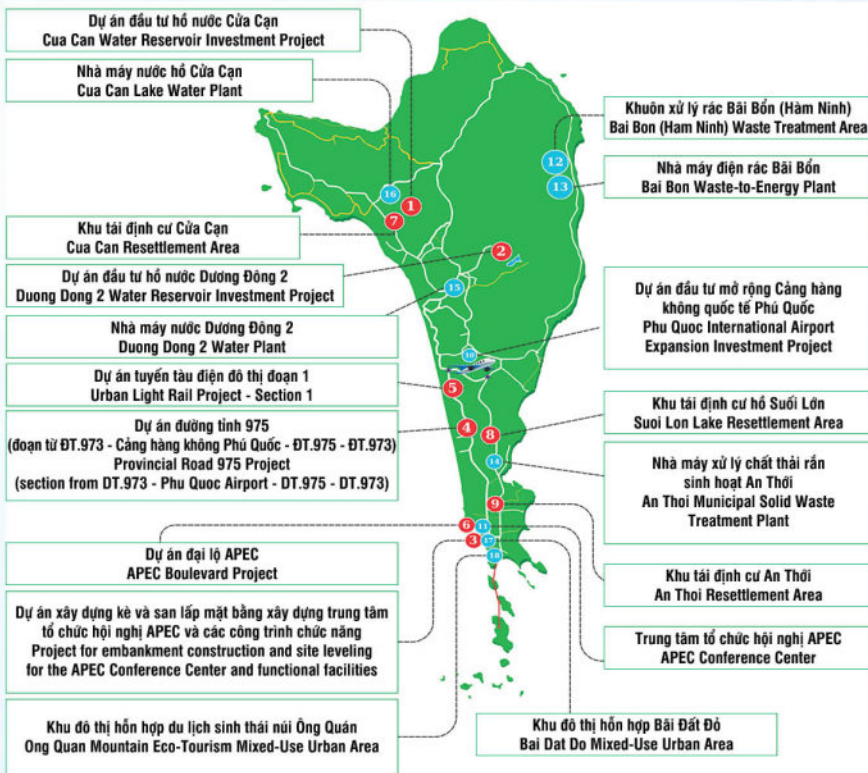
PROJECTS PLANNED TO SERVE THE APEC 2027
CONFERENCE IN PHU QUOC SPECIAL ZONE



Dự án đầu tư công
Public investment project



Dự án đầu tư theo phương thức đối tác công
tư (PPP) và đầu tư kinh doanh
Public-Private Partnership (PPP) and business
investment projects



Tỉnh An Giang mới có 02 Khu kinh tế cửa khẩu, gồm:

- Khu kinh tế cửa khẩu An Giang (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 456/QĐ-TTg ngày 22/3/2016), bao gồm 03 khu vực cửa khẩu: Tịnh Biên (10.100 ha), Vĩnh Xương (12.487 ha) và Khánh Bình (8.140 ha).
- Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 189/QĐ-TTg ngày 22/02/2024); với diện tích là: 1.600 ha.

The new An Giang Province also has two border-gate economic zones, including:

- An Giang Border-Gate Economic Zone (approved by the Prime Minister under Decision No.456/QĐ-TTg dated March 22th, 2016), comprising three border-gate areas: Tinh Bien (10,100 ha), Vinh Xuong (12,487 ha), and Khanh Binh (8,140 ha).
- Ha Tien Border-Gate Economic Zone (approved by the Prime Minister under Decision No.189/QĐ-TTg dated February 22th, 2024), with a total area of 1,600 hectares.

KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ HÀ TIÊN**HA TIEN INTERNATIONAL BORDER-GATE ECONOMIC ZONE**

Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 189/QĐ-TTg ngày 22/02/2024).

Vị trí: Gồm 02 phường: Hà Tiên và Tô Châu, tỉnh An Giang.

+ Phía Bắc giáp Campuchia

+ Phía Nam giáp phường Tô Châu

+ Phía Đông và Đông Nam giáp xã Giang Thành

+ Phía Tây và Tây Nam giáp vịnh Rạch Giá, phường Rạch Giá

Khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên được tổ chức thành các khu chức năng gồm khu phi thuế quan, khu cửa khẩu quốc tế, khu công nghiệp, khu du lịch, khu hành chính, khu dân cư và các khu chức năng khác

Quy mô: 1.600 ha.

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư xây dựng và kinh doanh: Khu kinh doanh bán hàng miễn thuế; Chợ trong khu kinh tế cửa khẩu; Kho ngoại quan; Khu Bảo thuế.

The Ha Tien Border-Gate Economic Zone was approved by the Prime Minister under Decision No.189/QĐ-TTg dated February 22th, 2024.

Location: The zone covers two wards: Ha Tien and To Chau, An Giang province.

+ To the north, it borders Cambodia

+ To the south, it borders To Chau ward

+ To the east and southeast, it borders Giang Thanh commune

+ To the west and southwest, it borders Rach Gia Bay and Rach Gia ward

The Ha Tien Border-Gate Economic Zone is organized into several functional areas, including a non-tariff zone, an international border-gate area, an industrial zone, a tourism area, an administrative area, a residential area, and other functional zones.

Scale: 1,600 hectares.

Investment Invitation: Investment is encouraged in the construction and operation of facilities such as duty-free shopping areas, border-gate markets, bonded warehouses, and tax-suspension zones.



Cửa khẩu quốc tế Hà Tiên/ Ha Tien International Border Gate

KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ TỈNH BIÊN

TINH BIEN INTERNATIONAL BORDER-GATE ECONOMIC ZONE



Cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên/ Tinh Bien International Border Gate

Khu vực cửa khẩu Tịnh Biên còn được tích hợp khu công nghiệp trong khu kinh tế cửa khẩu (Khu công nghiệp Xuân Tô).

Vị trí: Gồm 02 phường Tịnh Biên và phường Thới Sơn, tỉnh An Giang.

Cách thủ đô Phnom Penh (Campuchia) khoảng 120 km rất thuận tiện trong giao thương quốc tế nhờ có đường bộ (Quốc lộ 91) tiếp giáp với Campuchia và cả đường thủy.

Khu Kinh tế Cửa khẩu Tịnh Biên được quy hoạch là một phần của Khu kinh tế cửa khẩu An Giang, bao gồm các khu chức năng như: Khu cửa khẩu quốc tế; Khu thương mại - dịch vụ - vui chơi giải trí biên giới; Khu dân cư - hành chính hỗ trợ; Kho ngoại quan, kho bãi trung chuyển, logistics; Các khu chức năng khác liên quan đến thương mại biên mậu, hải quan, kiểm dịch, kiểm soát biên giới.

Quy mô: Quy hoạch thuộc Khu kinh tế cửa khẩu An Giang, diện tích khoảng 10.101 ha.

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư xây dựng các khu thương mại, dịch vụ biên giới - đặc biệt là khu thương mại dịch vụ, chợ biên mậu, điểm tập kết hàng hóa. Kho ngoại quan, kho trung chuyển hàng hóa, logistics để phục vụ xuất nhập khẩu và thương mại biên giới; Các dự án khu dân cư, dịch vụ hành chính hỗ trợ để phục vụ công nhân, người lao động, thương nhân, các hoạt động cư trú và công tác tại cửa khẩu.



Trạm cửa khẩu quốc tế Tỉnh Biên/ Tinh Bien International Border Gate Station

The Tinh Bien Border-Gate Economic Zone also integrates an industrial zone (Xuan To Industrial Zone) within its area.

Location: The zone covers two wards: Tinh Bien and Thoi Son, An Giang province.

It is approximately 120 km from Phnom Penh (Cambodia), offering excellent conditions for international trade via both road (National Highway 91) and waterway routes connecting to Cambodia.

The Tinh Bien Border-Gate Economic Zone is planned as part of the An Giang Border-Gate Economic Zone, comprising functional areas such as: The international border-gate area; border trade - service - entertainment zone; residential and administrative support area; bonded warehouses, transshipment and logistics centers; and other functional areas related to cross-border trade, customs, quarantine, and border control.

Scale: Planned within the An Giang Border-Gate Economic Zone, the total area is approximately 10,101 hectares.

Investment Invitation: Investment is encouraged in the construction and operation of border trade and service zones, particularly commercial and service complexes, border markets, and cargo gathering points; bonded warehouses, transshipment warehouses, and logistics facilities serving import-export and border trade activities; as well as residential, administrative service, and support projects to serve workers, traders, and residents working and living in the border area.

KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC TẾ VĨNH XƯƠNG

VINH XUONG INTERNATIONAL BORDER-GATE ECONOMIC ZONE

Vị trí: Thuộc xã Vĩnh Xương, tỉnh An Giang.

Nằm cách thủ đô Phnom Penh (Campuchia) khoảng 110 km, là cửa khẩu quốc tế đường bộ và đường thủy quan trọng, đầu mối giao thương của vùng biên giới sông Mekong.

Khu kinh tế cửa khẩu Vĩnh Xương được tổ chức thành các khu chức năng chính: Khu cửa khẩu quốc tế, khu phi thuế quan, khu thương mại - dịch vụ biên mậu, khu công nghiệp - chế biến nông thủy sản, khu đô thị cửa khẩu, khu dân cư - hành chính và các khu chức năng hỗ trợ logistics, kho ngoại quan, kho trung chuyển.

Quy mô: Quy hoạch thuộc Khu kinh tế cửa khẩu An Giang, khu vực cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương khoảng 12.487 ha.

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư hạ tầng logistics, kho ngoại quan, kho trung chuyển hàng hóa; Đầu tư các khu thương mại, chợ biên mậu, dịch vụ xuất nhập khẩu; Phát triển khu đô thị cửa khẩu, khu dân cư và dịch vụ hỗ trợ; Các dự án công nghiệp chế biến nông thủy sản, trung tâm thương mại - dịch vụ, du lịch biên giới.



*Đường vào Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương
Road to Vinh Xuong International Border Gate Economic Zone*

Location: Located in Vinh Xuong commune, An Giang province.

About 110 km from Phnom Penh (Cambodia), the Vinh Xuong International Border-Gate serves as an important land and waterway border gate, functioning as a key trade hub of the Mekong border region.

The Vinh Xuong Border-Gate Economic Zone is organized into major functional areas, including the international border-gate area, non-tariff zone, border trade - service zone, industrial and agricultural - aquatic product processing zone, border urban area, residential - administrative area, and supporting zones for logistics, bonded warehouses, and transshipment facilities.

Scale: Planned within the An Giang Border-Gate Economic Zone, the Vinh Xuong International Border-Gate area covers approximately 12,487 hectares.

Investment Invitation: Investment is encouraged in logistics infrastructure, bonded warehouses, and transshipment warehouses; development of border trade centers, border markets, and import - export service zones; construction of border urban areas, residential zones, and supporting service facilities; as well as industrial projects for agricultural and aquatic product processing, trade - service centers, and border tourism development projects.



Trạm cửa khẩu quốc tế Vinh Xương/ Vinh Xuong International Border Gate Station

KHU KINH TẾ CỬA KHẨU QUỐC GIA KHÁNH BÌNH**KHANH BINH NATIONAL BORDER-GATE ECONOMIC ZONE**

Cửa khẩu Khánh Bình/ Khanh Binh Border Gate

Vị trí: Nằm tại xã Khánh Bình, tỉnh An Giang.

- + Phía Đông giáp xã Nhơn Hội
- + Phía Tây giáp sông Bình Di và Campuchia
- + Phía Nam giáp xã Nhơn Hội
- + Phía Bắc giáp xã Khánh Bình

Quy mô: Quy hoạch thuộc Khu kinh tế cửa khẩu An Giang, khu vực cửa khẩu quốc gia Khánh Bình khoảng 8.142 ha.

Chức năng: Một trong ba khu cửa khẩu thuộc Khu kinh tế cửa khẩu An Giang (cùng với Tịnh Biên và Vĩnh Xương). Gồm các phân khu chức năng: Khu phi thuế quan, khu công nghiệp, khu thương mại dịch vụ, khu dân cư và hành chính, khu logistics, kho bãi, khu kiểm soát cửa khẩu; Kết nối giao thương trực tiếp với Campuchia qua đường bộ và đường thủy, thuận lợi cho trung chuyển hàng hóa, đặc biệt là nông sản, thủy sản, hàng tiêu dùng.

Kêu gọi đầu tư: Đầu tư hạ tầng khu phi thuế quan, trung tâm logistics và kho ngoại quan; Phát triển thương mại - dịch vụ biên giới, chợ đầu mối hàng hóa; Chế biến nông sản, thủy sản xuất khẩu; Xây dựng khu dân cư đô thị cửa khẩu, dịch vụ tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, khách sạn và du lịch sinh thái biên giới.

Location: Located in Khanh Binh commune, An Giang province.

- + To the east, it borders Nhon Hoi commune
- + To the west, it borders the Binh Di River and Cambodia.
- + To the south, it borders Nhon Hoi commune
- + To the north, it borders Khanh Binh commune

Scale: Planned within the An Giang Border-Gate Economic Zone, the Khanh Binh National Border-Gate area covers approximately 8,142 hectares.

Functions: One of the three border-gate areas under the An Giang Border-Gate Economic Zone (together with Tinh Bien and Vinh Xuong). It comprises functional subdivisions such as: A non-tariff zone, industrial zone, trade - service zone, residential and administrative area, logistics area, warehouse facilities, and border-gate control zone. The zone has direct trade connections with Cambodia via both road and waterway, creating favorable conditions for the transshipment of goods, particularly agricultural products, aquatic products, and consumer goods.

Investment Invitation: Investment is encouraged in non-tariff zone infrastructure, logistics centers, and bonded warehouses; development of border trade - service areas and wholesale markets; processing of agricultural and aquatic products for export; construction of border urban residential areas; and development of financial, insurance, banking, hospitality, and eco-tourism services in the border area.



Cửa khẩu Khánh Bình/ Khanh Binh Border Gate

CỤM CÔNG NGHIỆP

INDUSTRIAL CLUSTERS



CỤM CÔNG NGHIỆP VĨNH HÒA HÙNG NAM GIAI ĐOẠN 1

VINH HOA HUNG NAM INDUSTRIAL CLUSTER - PHASE 1

Vị trí: Xã Vĩnh Hòa Hưng, tỉnh An Giang.

Quy mô: 29 ha.

Ngành nghề hoạt động: Sản xuất hàng tiêu dùng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Chế biến nông, lâm, thủy hải sản; Công nghiệp cơ khí phục vụ nông, lâm, đánh bắt thủy hải sản, giao thông vận tải; Công nghiệp hỗ trợ...

Location: Vinh Hoa Hung commune, An Giang province.

Scale: 29 hectares.

Operational Sectors: Consumer goods manufacturing; building materials production; processing of agricultural, forestry, and aquatic products; mechanical engineering industries serving agriculture, forestry, fishery, and transportation; and supporting industries.



Cụm Công nghiệp Vĩnh Hòa Hưng Nam/ Vinh Hoa Hung Nam Industrial Cluster

CỤM CÔNG NGHIỆP LƯƠNG AN TRÀ

LUONG AN TRA INDUSTRIAL CLUSTER

Vị trí: Xã Vĩnh Gia, tỉnh An Giang.

Quy mô: 30 ha (mở rộng 35,52 ha).

Ngành nghề hoạt động: Chế biến nông sản (xay xát, lau bóng gạo); Chế biến thủy sản; Sản xuất thức ăn chăn nuôi; Công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp; Kho bãi, logistics; Dịch vụ sau thu hoạch.

Location: Vinh Gia commune, An Giang province.

Scale: 30 hectares (expanded to 35.52 hectares).

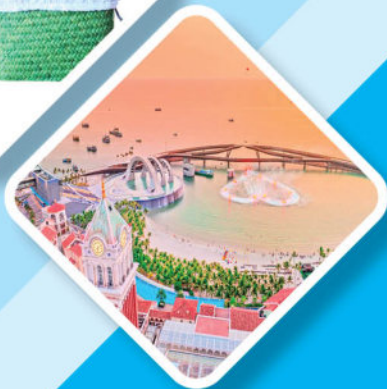
Operational Sectors: Agricultural product processing (milling and rice polishing); seafood processing; animal feed production; mechanical engineering serving agriculture; warehousing and logistics; and post-harvest services.



Cụm Công nghiệp Lương An Trà/ Luong An Tra Industrial Cluster

NGÀNH HÀNG ĐẶC TRƯNG

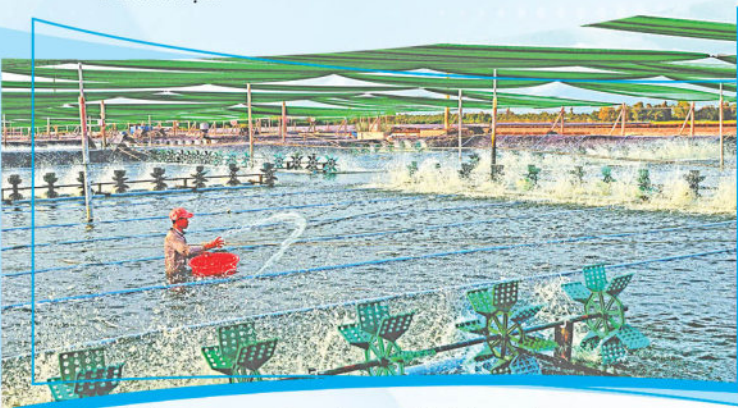
KEY ECONOMIC SECTORS



NÔNG, LÂM, THỦY SẢN

AGRICULTURE, FORESTRY AND FISHERIES

- **Nông, lâm, thủy sản** giữ vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững, gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng phát huy lợi thế từng vùng, gắn với an ninh lương thực đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Tổng sản lượng lúa ước đạt 43.292.933 tấn.
- **Chăn nuôi**, duy trì ổn định và chuyển biến tích cực; Phát triển các mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao theo hướng tập trung, trang trại, an toàn sinh học, ứng dụng công nghệ cao.
- **Lâm nghiệp**, thực hiện tốt công tác quản lý, khoanh nuôi, trồng và bảo vệ rừng, đặc biệt chú trọng phòng, chống cháy rừng và bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, nâng tỷ lệ che phủ rừng năm 2025, đạt 8,35%.
- **Thủy sản**, đẩy mạnh tái cơ cấu ngành thủy sản; Tổ chức lại ngành nghề khai thác, nuôi trồng thủy sản theo hướng phát triển bền vững; Chuyển dịch cơ cấu tích cực theo hướng giảm dần khai thác, tăng dần diện tích nuôi trồng; Ứng dụng nhiều mô hình ứng dụng công nghệ cao, nuôi lồng bè, nuôi biển,... gắn với thích ứng biến đổi khí hậu.



Mô hình nuôi tôm sú công nghiệp xuất khẩu hiệu quả, xã Kiên Lương
Efficient industrial black tiger shrimp farming model for export in Kien Luong commune



*An Giang tích cực tham gia Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”
An Giang actively participates in the project “Sustainable Development of One Million Hectares of High-Quality and Low-Emission Specialized Rice Cultivation Associated with Green Growth in the Mekong Delta Region by 2030”*

- Agriculture, forestry and fisheries continue to serve as the backbone of the provincial economy. The sector is being restructured toward sustainable agricultural development, focusing on improving productivity, quality, efficiency and competitiveness. Agricultural production is being diversified in line with each region’s comparative advantages, ensuring national food security and meeting both domestic consumption and export demands. The total rice output is estimated at 43,292,933 tons.
- Livestock farming remains stable and shows positive transformation, with high-efficiency production models being developed in the direction of intensive, farm-based, biosecure, and high-tech applications.
- Forestry management and protection are being strengthened, especially in fire prevention and the conservation of special-use and protective forests. The forest coverage rate in 2025 is expected to reach 8.35%.
- Fisheries are being restructured toward sustainability, with a focus on reorganizing aquaculture and fishing activities. The sector is shifting from exploitation to aquaculture expansion, applying various high-tech farming models, such as cage culture and marine farming, in line with climate change adaptation strategies.

CÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG

INDUSTRY AND CONSTRUCTION



*Cầu Châu Đốc, dự án giao thông trọng điểm kết nối liên vùng An Giang và Đồng Tháp
Chau Doc Bridge, a key transportation project connecting An Giang and Dong Thap provinces*

- **Công nghiệp** của tỉnh đạt mức tăng trưởng khá, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Cơ cấu ngành công nghiệp chuyển dịch tích cực theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực; Chú trọng phát triển các nhóm ngành có giá trị gia tăng cao.
- **Hoạt động xây dựng:** Phát triển hạ tầng đô thị, nhà ở xã hội và khu dân cư tập trung, được quan tâm thúc đẩy, tạo diện mạo đô thị mới và cải thiện điều kiện sống cho người dân. Tỉnh đã và đang triển khai 07 dự án nhà ở xã hội, với quy mô 6.841 căn, trong đó có 3.697 căn đã hoàn thành.
- The industrial sector has achieved significant growth, acting as one of the key driving forces of the provincial economy. The industrial structure is shifting positively toward diversification across multiple industries and fields, emphasizing those with high added value.
- Construction activities, including urban infrastructure, social housing, and concentrated residential areas, are being promoted, contributing to the development of new urban landscapes and improved living standards. The province is implementing seven social housing projects with a total of 6,841 units, of which 3,697 units have been completed.

THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ DU LỊCH**TRADE, SERVICES AND TOURISM**

- Thương mại, dịch vụ và du lịch tăng trưởng tích cực, hệ thống phân phối, bán lẻ được mở rộng, góp phần thúc đẩy lưu thông hàng hóa và tiêu dùng nội địa.
- Hoạt động xuất nhập khẩu có nhiều chuyển biến tích cực, tổng kim ngạch xuất khẩu, ước đạt 9.967,34 triệu USD; Tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2021-2025, ước đạt 9,39%/năm. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: Gạo, thủy sản, hàng may mặc, giày da, nông sản chế biến giữ vững thị trường truyền thống và từng bước mở rộng sang các thị trường tiềm năng, phản ánh năng lực sản xuất và hội nhập thị trường quốc tế ngày càng mở rộng.
- Hoạt động du lịch phát triển mạnh, đặc biệt ở các loại hình du lịch biển, du lịch sinh thái, văn hóa tâm linh và nghỉ dưỡng. Tổng lượt khách du lịch ước đón trên 120,19 triệu lượt khách, trong đó: Khách quốc tế ước đón trên 3,57 triệu lượt khách, tốc độ tăng bình quân 13,58%/năm; Doanh thu du lịch ước đạt 177.021 tỷ đồng, khẳng định vị thế của tỉnh trên bản đồ du lịch quốc gia và khu vực.
- Hoạt động vận tải phát triển mạnh, gắn với việc đầu tư đồng bộ hệ thống giao thông đường bộ, đường thủy, cảng biển và hàng không. Tỉnh từng bước triển khai chuyển đổi phương tiện sang sử dụng nhiên liệu sạch, thân thiện với môi trường, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và phù hợp xu hướng chuyển dịch xanh trong lĩnh vực vận tải.

*Cảng biển quốc tế Phú Quốc
đón tàu du lịch quốc tế 5 sao
Phu Quoc International Seaport welcomes
5-star international cruise ships*



*Lễ khánh thành dự án đầu tư xây dựng tuyến Lộ Tê - Rạch Sỏi
Grand opening ceremony of Lo Te - Rach Soi highway construction project*

- Trade, services and tourism have seen positive growth. The distribution and retail system has been expanded, promoting goods circulation and domestic consumption.
- Import and export activities have recorded strong progress. The total export turnover is estimated at USD 9,967.34 million, with an average annual growth rate of 9.39% during 2021 - 2025. Key export products include rice, seafood, garments, footwear, and processed agricultural goods, maintaining traditional markets while gradually expanding to potential new ones, reflecting the province's growing production capacity and international market integration.
- Tourism has developed strongly, especially in marine tourism, eco-tourism, cultural and spiritual tourism, and leisure tourism. The total number of visitors is estimated at over 120.19 million, including more than 3.57 million international tourists, with an average annual growth rate of 13.58%. Tourism revenue is estimated at VND 177,021 billion, affirming the province's position on both the national and regional tourism maps.
- Transportation services have developed rapidly, in line with investments in road, waterway, seaport and airport infrastructure. The province is gradually transitioning to clean, environmentally friendly fuels, enhancing service quality and supporting the global green transportation transformation trend.

KINH TẾ BIỂN**MARINE ECONOMY**

Được xác định là hai trụ cột chiến lược và được tinh tập trung triển khai đồng bộ trong giai đoạn 2021 - 2025.

Identified as one of two strategic pillars, the marine economy has been comprehensively developed during the 2021 - 2025 period.

Kinh tế biển có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là trong lĩnh vực du lịch - dịch vụ biển, nuôi trồng thủy sản và vận tải hàng hải; Hạ tầng ven biển được đầu tư ngày càng đồng bộ, kết nối hiệu quả giữa đất liền với các đảo. Các sản phẩm chủ lực như du lịch biển, nuôi biển công nghệ cao và xuất khẩu thủy sản tăng trưởng mạnh, đóng góp quan trọng vào cơ cấu kinh tế vùng ven biển.



*Mô hình nuôi tôm sú
Black tiger shrimp farming model*

It has achieved remarkable progress, particularly in marine tourism and services, aquaculture, and maritime transport. Coastal infrastructure has been increasingly synchronized, effectively linking the mainland with offshore islands. Key sectors such as marine tourism, high-tech aquaculture, and seafood exports have experienced strong growth, making significant contributions to the coastal economic structure.



Tàu cá/Fishing boat

KINH TẾ BIÊN MẬU

BORDER TRADE ECONOMY



*Lãnh đạo tỉnh và các Đại biểu cắt băng khánh thành Dự án đầu tư xây dựng tuyến nối Quốc lộ 91
Provincial leaders and delegates cut the ribbon to inaugurate the construction investment project
of the National Highway 91 connecting route*

Được củng cố và mở rộng, với trọng tâm là đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cửa khẩu, thu hút dự án ngoài ngân sách, phát triển dịch vụ logistics, thương mại xuyên biên giới và kinh tế cư dân. Khu kinh tế cửa khẩu An Giang được xác lập là một trong những cực tăng trưởng mới nằm trên hành lang kinh tế trọng điểm của vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, góp phần thúc đẩy liên kết vùng, mở rộng thị trường và bảo đảm quốc phòng - an ninh khu vực biên giới.

The border trade economy has been consolidated and expanded, with a focus on investing in border-gate infrastructure, attracting non-budget projects, and developing logistics services, cross-border trade, and border community economies. The An Giang Border-Gate Economic Zone has been identified as one of the new growth poles along the key economic corridor of the Mekong Delta region, contributing to regional connectivity, market expansion, and the reinforcement of border defense and security.

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ

LIST OF INVESTMENT PROJECTS CALLING FOR INVESTMENT

- 1. KHU CÔNG NGHIỆP**
- 2. CỤM CÔNG NGHIỆP**
- 3. KHU KINH TẾ**

- 1. INDUSTRIAL ZONES**
- 2. INDUSTRIAL CLUSTERS**
- 3. ECONOMIC ZONES**



CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

INVESTMENT INCENTIVES AND SUPPORT POLICIES

CÁC CƠ CHẾ ƯU ĐÃI HIỆN HÀNH

Tùy thuộc vào ngành, nghề đầu tư, địa bàn đầu tư thì được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư tương ứng với các hình thức ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, gồm:

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp: Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15.
2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/106/QH13; Luật Quản lý thuế số 39/2019/QH14; Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021).
3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất được quy định tại: Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.
4. Ưu đãi về khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế (nếu có).

CURRENT INCENTIVE MECHANISMS

Depending on the investment sector, industry, and location, investors are entitled to corresponding investment incentive policies as prescribed by the Law on Investment. These include the following forms of incentives:





1. Corporate Income Tax Incentives: According to the Law on Corporate Income Tax No.67/2025/QH15.
2. Import Tax Incentives: In accordance with the Law on Export and Import Duties No.107/2016/QH13; Law on Tax Administration No.39/2019/QH14; Decree No.134/2016/ND-CP dated 01/9/2016 (amended and supplemented by Decree No.18/2021/ND-CP dated 11/3/2021).
3. Land Use Fee, Land Lease Fee, and Land Use Tax Incentives: Regulated under the Land Law No.31/2024/QH15 dated January 18th, 2024, and Decree No.103/2024/ND-CP dated July 30th, 2024 of the Government on land use fees and land lease fees.
4. Incentives on accelerated depreciation and increased deductible expenses when calculating taxable income (if any).

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CONTACT INFORMATION

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

PEOPLE'S COMMITTEE OF AN GIANG PROVINCE

-  Số 06, đường Nguyễn Công Trứ, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 06 Nguyen Cong Tru street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3877 688
-  vpubnd@angiang.gov.vn
-  angiang.gov.vn





TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

AN GIANG INVESTMENT, TRADE AND TOURISM PROMOTION CENTER

-  Số 54, đường Cô Bắc, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 54 Co Bac street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3885 888 - (0297) 3822 228 - (0297) 3855 888
-  kitra@angiang.gov.vn
-  apc.angiang.gov.vn





SỞ TÀI CHÍNH

DEPARTMENT OF FINANCE

-  Số 07, đường Mậu Thân, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 07 Mau Than street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3862 017
-  stc@angiang.gov.vn
-  stc.angiang.gov.vn

SỞ CÔNG THƯƠNG


DEPARTMENT OF INDUSTRY AND TRADE

-  Số 840, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 840 Nguyen Trung Truc street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3814 192
-  sct@angiang.gov.vn
-  sct.angiang.gov.vn

SỞ DU LỊCH

DEPARTMENT OF TOURISM

 Số 52, đường Trần Phú, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 52 Tran Phu street, Rach Gia ward, An Giang province


 (0297) 3781 999

 dulich@angiang.gov.vn

 sdl.angiang.gov.vn


SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

DEPARTMENT OF AGRICULTURE AND ENVIRONMENT

 Số 09, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 09 Nam Ky Khoi Nghia street, Rach Gia ward, An Giang province

 (0297) 3812 445


 snnmtmt@angiang.gov.vn


 snnmt.angiang.gov.vn


SỞ XÂY DỰNG

DEPARTMENT OF CONSTRUCTION

 Số 1190, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 1190 Nguyen Trung Truc street, Rach Gia ward, An Giang province


 (0296) 3957 567


 sxd@angiang.gov.vn


 sxd.angiang.gov.vn


SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

DEPARTMENT OF CULTURE AND SPORTS

 Số 981, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
No. 981 Nguyen Trung Truc street, Rach Gia ward, An Giang province



 (0297) 3911 479

 svhtt@angiang.gov.vn

 sovhtt.angiang.gov.vn

THUẾ TỈNH AN GIANG

AN GIANG PROVINCIAL TAX DEPARTMENT

-  G15-1, đường 3 tháng 2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
G15-1, 3 Tháng 2 street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3862 581





BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH

MANAGEMENT BOARD OF AN GIANG ECONOMIC ZONE

-  Số 531, đường Nguyễn Trung Trực, phường Rạch giá, tỉnh An Giang
No. 531 Nguyen Trung Truc street, Rach Gia ward, An Giang province
-  (0297) 3942 791 - (0297) 3928 846
-  bqlkkt@angiang.gov.vn
-  bqlkkt.angiang.gov.vn



BAN QUẢN LÝ ĐẶC KHU PHÚ QUỐC

MANAGEMENT BOARD OF PHU QUOC SPECIAL ZONE

-  Số 17, đường Nguyễn Chí Thanh, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
No. 17 Nguyen Chi Thanh street, Phu Quoc special zone, An Giang province
-  (0297) 3994 771
-  kktpq@angiang.gov.vn
-  bqlkktpq.angiang.gov.vn

TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH AN GIANG

AN GIANG PROVINCIAL PUBLIC ADMINISTRATION SERVICE CENTER

-  Cơ sở 1: Số 05, đường Mậu Thân, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang
Head Office 1: No. 05 Mau Than street, Rach Gia ward, An Giang province
-  Cơ sở 2: Số 16C, đường Tôn Đức Thắng, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
Head Office 2: No. 16C Ton Duc Thang street, Long Xuyen ward, An Giang province
-  (0296) 3832 834
-  trungtamhcc@angiang.gov.vn
-  tthanhchinhcong.angiang.gov.vn



*Một góc đô thị Hà Tiên
A corner of Ha Tien urban area*

Ảnh bìa 1/ Cover photo 1:

*Hồ Thủy Liêm - Thuy Liem Lake
Cổng Tam Quan - Tam Quan Gate
Thị Trấn Hoàng Hôn - Sunset Town*

Thực hiện/ Realize unit

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh An Giang
An Giang Investment, Trade and Tourism Promotion Center
Công ty Cổ phần Truyền thông và Công nghệ Đại Việt
Dai Viet Technology and Communications Corporation

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung/ Responsible for Publication, Content:

Giám đốc - Tổng biên tập/ Director - Chief Editor: Phùng Thị Mỹ

Biên tập/ Editor: Trần Ngọc Thương

Đối tác liên kết xuất bản/ Affiliate publisher:

Công ty Cổ phần Truyền thông và Công nghệ Đại Việt
Dai Viet Technology and Communications Corporation
Địa chỉ: 37/6A Đường số 61, P. An Hội Tây, Tp. Hồ Chí Minh
Address: 37/6A Road No.61, An Hoi Tay Ward, Ho Chi Minh City
Quyết định xuất bản số/Decision No.: 162/QĐ-NXBTT

Số ĐKXB/ Publication license number: 611-2025/CXBIPH/02-08/ThT

Do Nhà xuất bản Thông Tấn cấp ngày 11/11/2025

Vietnam News Agency Publishing House issued 11/11/2025

In: 500 bản, khổ (14.5x20) cm tại Công ty TNHH SX-XD-DV và TM Vĩnh Trị

Printed: 500 copies, size (14.5x20) cm at Vĩnh Trị Production-Construction-Service and Trading Co.,Ltd

Địa chỉ: 27 Nguyễn Xi, P. Bình Thạnh, Tp. HCM

Address: 27 Nguyen Xi, Binh Thanh Ward, Ho Chi Minh City

In xong và nộp lưu chiểu Quý IV/2025

Printing finished and submitted for archive in the quarter IV/2025

ISBN: 978-632-605-042-4

AN GIANG

TIỀM NĂNG VÀ CƠ HỘI ĐẦU TƯ

AN GIANG - POTENTIALS AND INVESTMENT OPPORTUNITIES

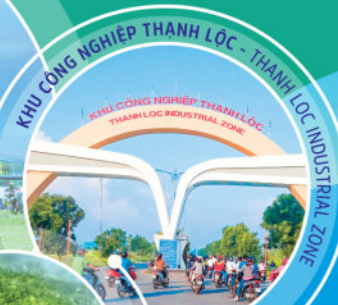


TOÀN CẢNH KHU LẤN BIỂN AN GIANG
PANORAMIC VIEW OF AN GIANG COASTAL RECLAMATION AREA

CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ PHÚ QUỐC
PHU QUOC INTERNATIONAL AIRPORT



ASPIRA TOWER HỒN THỎN - THON ISLAND ASPIRA TOWER



KHU CÔNG NGHIỆP THANH LỘC - THANH LOC INDUSTRIAL ZONE



RỪNG TRÀM TRÀ SỪ - TRÀ SỪ MELALEUCA FOREST

ISBN: 978-632-605-042-4



SÁCH KHÔNG BÁN